

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E02**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
64	DC25V1X615	LÊ THỊ KIM CƯƠNG	ED25V1X4	04/06/1987					
69	DC25V1X636	PHẠM THỊ HỒNG LIÊN	ED25V1X4	21/03/2000					
74	DC25V1X646	LÊ THỊ NHƯ NGUYỆT	ED25V1X4	17/08/1986					
82	DG25V1X617	NGUYỄN PHƯƠNG DUY	ED25V1X4	11/05/2000					

Tổng số :...**4**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Phương pháp tư duy và kỹ năng giải quyết vấn đề

Mã học phần: KT119 Nhóm: 3E01

CBGD: 001877 - Lê Thị Thu Trang

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 07g30

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
100	TG2422X082	TRẦN HOÀI LONG	EP2422X2	22/01/2000					
101	TG2422X086	PHẠM THANH TÀI	EP2422X2	28/02/2000					

Tổng số :...2.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị quan hệ khách hàng

Mã học phần: KT358E Nhóm: 3E01

CBGD: 001877 - Lê Thị Thu Trang

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 07g30

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
67	TG2422X108	PHẠM THỊ HUẾ THANH	ET2422X1	02/02/1985					
68	TG2422X342	PHẠM MINH HIỀN	ED2422X1	01/01/1991					

Tổng số :...2.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Định chủ đề**

Mã học phần: **TV124** Nhóm: **3E01**

CBGD: **000809 - Nguyễn Huỳnh Mai**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
3	DC2380X308	HỒ THỊ NHƯ NGUYỆT	ED2380X1	17/01/1989					

Tổng số :...**L**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Ngữ dụng học - Anh văn

Mã học phần: XH454E Nhóm: 3E02

CBGD: 700723 - Nguyễn Thị Việt Anh

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 07g30

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
18	DC24V1X436	NGUYỄN VŨ NHẬT ĐÔNG	ED24V1X2	03/12/1992					
19	DC24V1X437	HUỲNH NGUYỄN KHÁNH DUY	ED24V1X2	09/10/1992					

Tổng số :...2.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Kinh tế quốc tế

Mã học phần: KT303E Nhóm: 3E01

CBGD: 002220 - Nguyễn Xuân Vinh

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
77	TG2422X108	PHẠM THỊ HUẾ THANH	ET2422X1	02/02/1985					
78	TG2422X342	PHẠM MINH HIỀN	ED2422X1	01/01/1991					

Tổng số :...2... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Thuế**

Mã học phần: **KT330** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001281 - Nguyễn Thị Kim Phượng**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
77	DG2521X204	TRẦN THỊ DIỆU HIỀN	EC2521X1	10/01/1995					

Tổng số :...**L**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Phương pháp giám định côn trùng hại cây trồng

Mã học phần: NS308 Nhóm: 3E01

CBGD: 002802 - Châu Nguyễn Quốc Khánh

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
27	DC2473X332	NGUYỄN VĂN TIỀN	ED2473X1	18/08/1997					

Tổng số :...L... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Phân loại tài liệu

Mã học phần: TV125 Nhóm: 3E01

CBGD: 000809 - Nguyễn Huỳnh Mai

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
3	DC2380X308	HỒ THỊ NHƯ NGUYỆT	ED2380X1	17/01/1989					

Tổng số :...L.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Ngôn ngữ học đối chiếu

Mã học phần: XH537E Nhóm: 3E01

CBGD: 700797 - Nguyễn Hồng Quý

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
14	DC24V1X218	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	EC24V1X1	06/02/1996					

Tổng số :...L.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Ngôn ngữ học đối chiếu

Mã học phần: XH537E Nhóm: 3E02

CBGD: 700797 - Nguyễn Hồng Quý

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
74	DC23V1X783	NGUYỄN NGỌC YẾN	ED23V1X3	06/10/1992					
141	TG23V1X793	NGUYỄN THỊ MỘNG THỦY	ED23V1X3	28/11/1997					

Tổng số :...2.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Xử lý dữ liệu lớn

Mã học phần: CT482 Nhóm: 3E01

CBGD: 002480 - Trần Thị Tố Quyên

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
11	DC23V7X110	NGUYỄN TẤN ĐẠT	ET23V7X1	09/02/1998					

Tổng số :...L.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị nguồn nhân lực

Mã học phần: KT204 Nhóm: 3E01

CBGD: 001631 - Ngô Mỹ Trân

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
54	TG2422X082	TRẦN HOÀI LONG	EP2422X2	22/01/2000					
55	TG2422X086	PHẠM THANH TÀI	EP2422X2	28/02/2000					

Tổng số :...2... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Anh văn chuyên môn - Thú y

Mã học phần: NN120E Nhóm: 3E01

CBGD: 002911 - Trương Quỳnh Như

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
22	DC2367X113	VÕ THỊ MỸ UYÊN	ET2367X1	05/01/2002					

Tổng số :...L.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Chăn nuôi gia cầm B

Mã học phần: NN337 Nhóm: 3E01

CBGD: 002162 - Phạm Tấn Nhã

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
20	DC2467X368	ĐẶNG MINH HIỂN	ED2467X2	04/08/1979					

Tổng số :...L.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Nông nghiệp công nghệ cao

Mã học phần: NS264E Nhóm: 3E01

CBGD: 002849 - Đặng Duy Minh

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
26	DC2473X332	NGUYỄN VĂN TIỀN	ED2473X1	18/08/1997					

Tổng số :...L.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Mô tả tài liệu

Mã học phần: TV329 Nhóm: 3E01

CBGD: 000809 - Nguyễn Huỳnh Mai

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
3	DC2380X308	HỒ THỊ NHƯ NGUYỆT	ED2380X1	17/01/1989					

Tổng số :...L.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị dữ liệu

Mã học phần: CT467 Nhóm: 3E01

CBGD: 001533 - Trần Công án

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
7	BK22V7X059	HỒ NHẬT HẢO	EF22V7X1	28/10/2001					

Tổng số :...L.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Đánh giá chất lượng bản dịch**

Mã học phần: **FL230** Nhóm: **3E01**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
36	DC24V1X218	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	EC24V1X1	06/02/1996					

Tổng số :...**L**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Đánh giá chất lượng bản dịch**

Mã học phần: **FL230** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
74	DC23V1X783	NGUYỄN NGỌC YẾN	ED23V1X3	06/10/1992					
140	TG23V1X793	NGUYỄN THỊ MỘNG THỦY	ED23V1X3	28/11/1997					

Tổng số :...2... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị tài chính

Mã học phần: KT308 Nhóm: 3E01

CBGD: 001876 - Trương Thị Bích Liên

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
59	DG2521X204	TRẦN THỊ DIỆU HIỀN	EC2521X1	10/01/1995					

Tổng số :...L.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Marketing nông nghiệp

Mã học phần: KT396 Nhóm: 3E01

CBGD: 001471 - Huỳnh Trường Huy

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	DC2373X102	PHAN NGUYỄN THANH DUY	ET2373X2	03/11/1990					
15	DC2373X119	TRẦN THỊ TUYẾT NHUNG	ET2373X2	15/02/1986					
28	DC2373X216	NGUYỄN VĂN TẠO	ED2373X2	07/06/1995					
49	TG2373X226	PHAN THỊ NGỌC CHÂU	ED2373X2	19/04/1996					

Tổng số :...4... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị marketing

Mã học phần: KT324 Nhóm: 3E01

CBGD: 000553 - Lưu Tiến Thuận

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 14g50

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
47	TG2422X082	TRẦN HOÀI LONG	EP2422X2	22/01/2000					
48	TG2422X086	PHẠM THANH TÀI	EP2422X2	28/02/2000					

Tổng số :...2... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Chọn giống cây trồng trong bảo vệ thực vật

Mã học phần: NN432 Nhóm: 3E01

CBGD: 002812 - Phạm Thị Bé Tư

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 14g50

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	DC2373X102	PHAN NGUYỄN THANH DUY	ET2373X2	03/11/1990					
16	DC2373X119	TRẦN THỊ TUYẾT NHUNG	ET2373X2	15/02/1986					
30	DC2373X216	NGUYỄN VĂN TẠO	ED2373X2	07/06/1995					
49	TG2373X226	PHAN THỊ NGỌC CHÂU	ED2373X2	19/04/1996					

Tổng số :...4... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ pháp nâng cao**

Mã học phần: **SG281E** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000201 - Huỳnh Trọng Nghĩa**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
23	DC24V1X056	NGUYỄN NGỌC MAI	EP24V1X2	20/09/2004					

Tổng số :...**L**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã học phần: ML021 Nhóm: 3E01

CBGD: 001991 - Nguyễn Xuân Hương

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 16g10

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
32	DC2267X136	TRẦN THỊ YẾN NHI	ET2267X1	14/04/2000					
73	DC2420X228	PHẠM THỊ MỘNG TUYẾN	EC2420X1	29/07/1990					

Tổng số :...2... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Vi sinh đại cương - CNTY

Mã học phần: NN109 Nhóm: 3E01

CBGD: 002251 - Nguyễn Thu Tâm

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 16g10

Điểm thi: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
19	DC2567X314	PHAN HUY NHẬT	ED2567X1	27/03/1992					

Tổng số :...L.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch Báo chí**

Mã học phần: **XN321E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001856 - Hồng Lư Chí Toàn**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
14	DC24V1X218	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	EC24V1X1	06/02/1996					

Tổng số :...**L**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch Báo chí**

Mã học phần: **XN321E** Nhóm: **3E02**

CBGD: **001856 - Hồng Lư Chí Toàn**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp (tỉnh Tiền Giang cũ)**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
74	DC23V1X783	NGUYỄN NGỌC YẾN	ED23V1X3	06/10/1992					
129	DC24V1X436	NGUYỄN VŨ NHẬT ĐÔNG	ED24V1X2	03/12/1992					
140	TG23V1X793	NGUYỄN THỊ MỘNG THỦY	ED23V1X3	28/11/1997					

Tổng số :...3... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....